TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YT** TỈNH BG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**
Bản án số: **32**/2020/HS-ST Ngày 07/9/2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YT TỈNH BG

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Việt Hùng**.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến.
Bà Nguyễn Thị Cương.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lương Thị Hoa - Thư ký Toà án nhân dân huyện YT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YT tham gia phiên toà:
Bà Trần L1 Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện YT mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C** - Sinh năm 1973. Tên gọi khác: Không có.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn GB, xã ĐH, huyện YT, tỉnh BG;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Bố: Nguyễn Văn Thuyết, sinh năm 1939 (đã chết). Mẹ: Đồng Thị Chút, sinh năm 1946. Vợ: Chu Thị Suốt, sinh năm 1975. Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2001. Gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền sự: Không có.

Tiền án: Tại Bản án số 16 ngày 01/3/2013, Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân tỉnh BG xử Pc thẩm phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 15 tháng 24 ngày về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 16/4/2018.

Tại Bản án số 38 ngày 11/10/2017, Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh BG xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/3/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/8/2020. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người bị hại:**

Chị Vương Thị T - Sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn GB, ĐH, YT, BG. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Nguyễn Xuân P - sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn GB, ĐH, YT, BG. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

Vũ Văn L - Sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn GB, ĐH, YT, BG. Vắng mặt.

Nguyễn Thị T - Sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn GB, ĐH, YT, BG. Vắng mặt.

Nguyễn Văn L1 - Sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn GB, ĐH, YT, BG. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 14 giờ ngày 31/12/2019, Nguyễn Văn C ở thôn GB, xã ĐH, huyện YT, tỉnh BG điều khiển xe mô tô từ nhà để đi ăn cỗ. Khi đi đến khu vực cổng nhà chị Vương Thị T ở cùng thôn thì gặp chị T quét dọn đường bê tông cùng một số người. C dừng xe lại nói chuyện với chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1976 ở cùng thôn về việc làm đường và tiền thuê máy múc. Lúc này chị T cũng nói chen ngang vào câu chuyện của C và chị T thì C nói với chị T là "*Mày không biết thì đừng tham gia vào"* và có câu cửa miệng chửi chị T. Sau đó chị T và C có lời qua tiếng lại và chửi nhau thì mọi người can ngăn thì C điều khiển xe mô tô đi đến đám cỗ. Chị T tiếp tục chửi và có lời nói thách thức C. Sau khoảng 5 Pt, do bực tức chị T nên C đã đi xe mô tô quay lại, đỗ xe mô tô ở dìa đường và đi bộ đến gần vị trí chị T đang làm. Lúc này có chị T, anh Nguyễn Xuân P là chồng chị T, anh Nguyễn Văn L1 và anh Vũ Văn L, sinh năm 1977 đều ở cùng thôn đang ở đó. C và chị T lại tiếp tục cãi chửi nhau. C khai: Khi C đi đến gần vị trí chị T thì bị chị T cầm chổi có cán bằng tre được tra vào bó cọng dừa khua về phía C và trúng người. Lúc này, C nhìn thấy chiếc xẻng của gia đình chị T để dưới nền đường bê tông ở

gần đó, C đã nhặt chiếc xẻng quay lại đứng đối diện với chị T. C cầm xẻng bằng hai tay, tay phải C vẫn đang cầm chiếc điện thoại giơ lên đánh một phát từ phải qua trái trúng vào khu vực bắp tay trái của chị T. C tiếp tục cầm xẻng bằng hai tay vụt ngang từ trái qua phải thì chị T đang cầm chổi bằng hai tay giơ lên đỡ nên bị cạnh bàn xẻng đập trúng vào mu bàn tay phải của chị T. Mọi người chạy lại can ngăn thì C vứt chiếc xẻng lại rồi lấy xe mô tô bỏ đi. Sau khi sự việc xảy ra, Công an xã ĐH đã đến lập biên bản và thu giữ tại hiện trường chiếc xẻng C sử dụng đánh chị T. Chiếc xẻng có chiều dài cả cán là 1,44 m, cán xẻng bằng gỗ có đường kính là 3,5 cm, một đầu bằng, một đầu được tra vào bàn xẻng bằng kim loại màu đen có kích thước (23x29)cm, lưỡi xẻng sắc, trên xẻng dính nhiều vôi vữa, bụi đất.

Chị T được anh P đưa đến Trung tâm y tế huyện YT khám và điều trị từ ngày 31/12/2019 đến ngày 08/01/2020 thì ra viện về nhà điều trị tiếp.

Ngày 23/3/2020, chị T có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với Nguyễn Văn C và giao nộp 01 chiếc chổi có chiều dài cả cán 1,47 m, cán chổi bằng tre có đường kính là 2,7cm, một đầu bằng, một đầu được tra vào bó cọng dừa buộc bằng dây chun màu đen.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 386/CN ngày 11/02/2020 của Trung tâm y tế huyện YT xác định: Chị Vương Thị T vào viện lúc 15 giờ 28 Pt ngày 31/12/2019, ra viện lúc 15 giờ 00 Pt ngày 08/01/2020. Tình trạng thương tích lúc vào viện: Chảy máu sát cổ tay phải, 1/3 dưới mặt ngoài ngang khớp cổ bàn tay phải có vết thương dài sấp sỉ 07 cm, sâu sát xương, đứt gân duỗi bàn tay phải, hạn chế vận động động tác duỗi bàn tay phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 9313/20/TgT ngày 24/02/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh BG kết luận: Thương tích vết sẹo mu bàn tay phải: 02%. Căn cứ bảng tỷ L1 tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, tỷ L1 tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (*hai phần trăm*). Cơ chế, chiều hướng, lực tác động gây thương tích: Thương tích do vật tày gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích, lực tác động không mạnh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 9422/20/TgT ngày 18/5/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh BG kết luận:

Thương tích vết sẹo mu bàn tay phải + đứt gân duỗi bàn tay phải + X-quang: Hiện không còn dấu vết của tổn thương các xương bàn tay phải: 02%. Thương tích chạm thương bả vai trái không còn dấu vết: 0% (*không phần trăm*).

Thương tích chạm thương mặt ngoài cánh tay trái không còn dấu vết: 0% (*không phần trăm*). Căn cứ bảng tỷ L1 tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, tỷ L1 tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (*hai phần trăm*). Kết luận khác: Cơ chế, chiều hướng, lực tác động gây thương tích: Các thương tích do vật tày gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích, lực tác động không mạnh. Chiếc xẻng, cạnh bàn xẻng, mũi bàn xẻng, mặt trước và mặt sau của bàn xẻng là vật tày có cạnh. Chiếc xẻng gây được thương tích cho chị T.

Quá trình điều tra, chị T khai: Sau khi chị T bị C dùng chiếc xẻng đánh trúng vào khu vực bắp tay trái thì chị T mới dùng chổi khua về phía C nhưng không trúng người C. C tiếp tục cầm xẻng bằng hai tay vụt vào cánh tay trái của chị T, tay phải của C không cầm điện thoại. Chị T tiếp tục dùng chổi khua về phía C thì C thu xẻng về phía bên phải và chọc mũi xẻng từ sau ra trước về phía người chị T. Chị T cầm chổi bằng hai tay giơ lên đỡ thì bị mũi xẻng chọc vào phần mu bàn tay phải gây thương tích.

Do có mâu thuẫn trong lời khai của chị T và C, cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất nhưng cả hai vẫn giữ nguyên lời khai.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra theo lời khai của C và chị T và trưng cầu giám định các tình huống. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 9422/20/TgT ngày 18/5/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh BG kết luận:

Tình huống 1: Khi chị T đứng đối diện với Nguyễn Văn C, mũi bàn chân phải của chị T cách mũi bàn chân trái của C là 1,6m và C dùng hai tay cầm vào cán xẻng, giơ xẻng về phía chị T, sau đó C dùng hai tay rút thu xẻng về phía tay phải của C và chọc một phát mũi bàn xẻng từ sau ra trước về phía vùng mặt chị T, khi đó chị T dùng hai tay cầm chổi giơ tay lên để đỡ thì gây được vết thương đứt gân duỗi bàn tay phải của chị T.

Tình huống 2: Khi chị T đứng đối diện cách Nguyễn Văn C khoảng 1 m đến hơn 1m và bị C dùng hai tay cầm chiếc xẻng đập mặt bàn xẻng theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng bả vai trái, bắp tay bên trái thì gây được thương tích bầm tím bả vai trái, mặt ngoài bắp tay bên trái của chị T.

Tình huống 3: Khi C đứng đối diện chị T, mũi bàn chân phải của C cách mũi bàn chân phải của chị T 60cm và C cầm xẻng bằng tay trái, sau đó giơ xẻng lên cao cách mặt đất 1,2m rồi khua bàn xẻng từ trái qua phải về phía chị T, khi đó

chị T hai tay cầm chổi giơ lên đỡ thì không gây được vết thương đứt gân duỗi bàn tay phải của chị T. Cũng với động tác như vậy của C thì không gây được thương tích bầm tím vùng bả vai trái, mặt ngoài bắp tay trái của chị T.

Đối với chiếc xẻng và chiếc chổi đã thu giữ là tài sản của gia đình chị Thuý. Chị T đề nghị được trả lại.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có bố, mẹ đẻ được Nhà nước tặng huân, huy chương kháng C.

Về trách nhiệm dân sự: Chị T yêu cầu C phải bồi thường số tiền 15.200.000 đồng, anh Nguyễn Xuân P yêu cầu C bồi thường 2.700.000 đồng. C chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT - VKS - YT ngày 17/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YT đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm d khoản 2 điều 134 BLHS (thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại khoản 1 điều 134 của Bộ luật hình sự. Phát biểu luận tội tại phiên toà, Kiểm sát viên đã phân tích, đánh giá về tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, 2 điều 51; điều 50; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn C từ 26 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2020.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho chị Vương Thị T 01 chiếc xẻng có chiều dài cả cán là 1,44m, cán xẻng bằng gỗ có đường kính là 3,5cm, một đầu được tra vào bản xẻng bằng kim loại màu đen có kích thước (23x29)cm. 01 chiếc chổi có chiều dài cả cán 1,47m, cán chổi bằng tre có đường kính là 2,7cm, một đầu bằng, một đầu tra vào bó cọng dừa, được buộc chặt một đầu bằng dây chun màu đen, cọng dừa dài nhất là 57cm, chổi đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí L1 phí Tòa án bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn C đã thừa nhận bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và không bị oan sai. Bị cáo nhất trí với ý kiến đánh giá của đại diện Viện kiểm sát và không tranh luận gì thêm, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra và Điều tra Viên, của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự thủ tục, đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Tuy nhiên những người này đã được triệu tập hợp L1 đã có lời khai rõ trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên Tòa bị cáo thừa nhận ngày 31/12/2019 do xô sát nên bị cáo đã dùng xẻng đánh gây thương tích cho chị Vương Thị T như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Căn cứ lời khai của bị cáo, căn cứ vào lời khai của người bị hại, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có thể khẳng định vào khoảng 14h ngày 31/12/2019 tại cổng nhà chị Vương Thị T ở thôn GB - ĐH - YT - BG. Do xô sát nhỏ nên Nguyễn Văn C đã dùng chiếc xẻng dài 1,44m là hung khí nguy hiểm đánh vào khu vực bắp tay trái và mu bàn tay phải làm đứt gân duỗi bàn tay phải của chị T gây thương tích theo kết luận giám định là 2% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo C đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiện hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, tuy không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo Nguyễn Văn C đã dùng chiếc xẻng là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho hai người bị hại. Hậu quả chị T bị tổn hại 02% sức khỏe. Mặt khác bị cáo là người có tiền án chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do vậy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

* Đánh giá về nhân thân, thái độ mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng:

- Bị cáo là người có tiền án: Tại Bản án số 16 ngày 01/3/2013, Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân tỉnh BG xử Pc thẩm phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 15 tháng 24 ngày về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 16/4/2018.

Tại Bản án số 38 ngày 11/10/2017, Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh BG xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/3/2018.

Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích. Tuy nhiên đến nay bị cáo lại gây thương tích cho chị T nên có thể thấy rằng bị cáo là người rất coi thường pháp luật, bị cáo không lấy hình phạt của bản án trước làm bài học cho bản thân để trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm. Xét thấy cần thiết buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, có như vậy mới mong cải tạo giáo dục được đối với bị cáo.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo. Trong quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại, người bị hại đã viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có bố, mẹ đẻ được Nhà nước tặng huân, huy chương kháng C. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và truy tố. Người bị hại là chị Vương Thị T yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường số tiền là 15.200.000 đồng. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Xuân P

yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.700.000 đồng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử giữa bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã tự thỏa thuận bồi thường với nhau xong, đến nay chị Vương Thị T, anh Nguyễn Xuân P không còn yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với vật chứng là 01 chiếc xẻng có chiều dài cả cán là 1,44m, cán xẻng bằng gỗ có đường kính là 3,5cm, một đầu được tra vào bản xẻng bằng kim loại màu đen có kích thước (23x29)cm. 01 chiếc chổi có chiều dài cả cán 1,47m, cán chổi bằng tre có đường kính là 2,7cm, một đầu bằng, một đầu tra vào bó cọng dừa, được buộc chặt một đầu bằng dây chun màu đen, cọng dừa dài nhất là 57cm, chổi đã qua sử dụng. Đây là những tài sản của gia đình chị Vương Thị T. Tại phiên tòa chị T đề nghị được trả lại do vậy cần trả lại cho chị Vương Thị T.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**** Vì các lẽ trên:***

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn C 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2020.

* Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Trả lại cho chị Vương Thị T 01 chiếc xẻng có chiều dài cả cán là 1,44m, cán xẻng bằng gỗ có đường kính là 3,5cm, một đầu được tra vào bản xẻng bằng kim loại màu đen có kích thước (23x29)cm. 01 chiếc chổi có chiều dài cả cán 1,47m, cán chổi bằng tre có đường kính là 2,7cm, một đầu bằng, một đầu tra vào bó cọng dừa, được buộc chặt một đầu bằng dây chun màu đen, cọng dừa dài nhất là 57cm, chổi đã qua sử dụng.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí L1 phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

- Nơi nhận:
- *Toà án tỉnh BG;*
- *Viện kiểm sát tỉnh BG;*
- *Viện kiểm sát huyện YT;*
- *Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;*
- *Chi cục THA huyện YT.*
- *Lưu HS.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Việt Hùng